

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **540** /2017/HSPT

Ngày 27-7 -2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 512/2017/HSPT ngày 03/7/2017 đối với bị cáo Lê Quyết T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hành sự sơ thẩm số 109/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo: Lê Quyết T, sinh năm 1987; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở phường Th, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá 12/12; con ông Lê Văn V và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Kế L và 02 con (con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự không; nhân thân: Ngày 18/12/2010, Công an quận L, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị bắt và tạm giữ từ ngày 04/02/2017; hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 13/02/2017; hiện bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 6 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập:

1. Hoàng Quang Đ, sinh năm 1987;
2. Phạm Tiến D, sinh năm 1974;
3. Phùng Thị Bích Ph, sinh năm 1976;
4. Phạm Quyết T, sinh năm 1982;
5. Cao Văn L, sinh năm 1973;
6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1974;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận L thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/02/2017, Công an quận L phát hiện bắt quả tang 07 đối tượng đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền trên 2 chiếu bạc dưới hình thức đánh Liêng và đánh Sâm tại khu vực vỉa hè đối diện nhà số 45 phường Th, quận L, Hà Nội. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang gồm:

- Chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng gồm 5 đối tượng là Hoàng Quang Đ, Phạm Tiến D, Phùng Thị Bích Ph, Phạm Quyết T, Cao Văn L. Tang vật thu trên chiếu bạc gồm: 01 bộ tú lơ khơ (52 quân) và số tiền 5.270.000 đồng.

- Chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm gồm 02 đối tượng là Lê Quyết T, Nguyễn Văn H. Tang vật thu trên chiếu bạc gồm: 01 bộ tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa màu xanh và số tiền 10.061.000 đồng.

Quá trình bắt giữ, Lê Quyết T tự nguyện giao nộp 700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 04/02/2017, Hoàng Quang Đ, Phạm Tiến D, Phùng Thị Bích Ph, Phạm Quyết T, Cao Văn L và 01 đối tượng tên Minh (không xác định được lai lịch, địa chỉ) có đến khu vực vỉa hè thuộc tổ 14, phường Th, quận L, Hà Nội đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng sát phạt nhau bằng tiền. Hình thức chơi là sử dụng bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, chia mỗi người chơi 3 lá bài, sau đó đặt cược bằng tiền, đầu tiên là 5000 đồng, mức tố cao nhất là 50.000 đồng. Ai có 3 lá bài thấp nhất thì được bỏ cược và bị mất số tiền bỏ ra ban đầu, các đối tượng còn lại so 03 quân bài với nhau, nếu ai có "sáp" là to nhất (có nghĩa là 3

quân bài giống nhau), sau đó đến "liêng" (có nghĩa là 3 quân bài liền nhau) thì những người còn lại phải trả cho người có bài "sáp" số tiền 100.000 đồng, tiếp theo nếu ai không có "sáp" hoặc "liêng" thì các đối tượng so kết quả 3 quân bài từ 1-9, ai có điểm cao nhất thì được tổng số tiền cược. Sau đó, từng đối tượng tổ thêm tiền cược đến khi không có ai tổ thì ngửa bài so sánh ai điểm cao nhất thì được toàn bộ số tiền mọi người đã cược.

Chiều bạc thứ 2 gồm Lê Quyết T, Nguyễn Văn H và các đối tượng tên Công, Nam, Hải (không xác định được lai lịch, địa chỉ) đánh bạc sát phạt nhau dưới hình thức đánh "Sâm". Các đối tượng sử dụng bộ tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người 10 quân bài. Người nào được chia đầu thì được đánh, sau lần lượt đánh theo chiều kim đồng hồ. Người nào hết bài thì phải trả cho người nhất mỗi lá 2.000 đồng. Nếu người nào không đánh được quân bài nào thì phải trả cho người về nhất 30.000 đồng. Nếu người nào báo "Sâm" mà không ai bắt được thì mỗi người phải trả 50.000 đồng, còn nếu bắt được thì người báo "Sâm" phải trả cho người bắt được 150.000 đồng.

Bị cáo Lê Quyết T khai mang theo 740.000 đồng, bỏ ra 40.000 đồng để đánh bạc, nếu đánh thua sẽ lấy hết số tiền 700.000 đồng để đánh bạc tiếp.

Các bị cáo khác sử dụng số tiền từ 40.000 đồng đến 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc.

Căn cứ Nghị số 01/2010/NQ - HĐTP ngày 22/10/2010 của Tòa án nhân dân Tối cao xác định số tiền chịu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng là:

- Số tiền dùng để đánh bạc của Hoàng Quang Đ, Phạm Tiến D, Phùng Thị Bích Ph, Phạm Quyết T, Cao Văn L là 5.270.000 đồng.

- Số tiền dùng để đánh bạc của Lê Quyết T, Nguyễn Văn H là 10.061.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân quận L, Hà Nội đã xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Tiến D, Phùng Thị

Bích Ph, Phạm Quyết T, Hoàng Quang Đ, Cao Văn L, Nguyễn Văn H và Lê Quyết T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quyết T 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2017 đến ngày 13/02/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2017, bị cáo Lê Quyết T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Nhân thân bị cáo mặc dù đã có 01 tiền sự năm 2010 về hành vi đánh bạc nhưng đã đương nhiên được xóa theo luật định, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc cũng như tổng số tiền thu trên chiếu bạc của các bị cáo không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b

khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/2/2017; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/2/2017, tổ công tác của Công an quận L phát hiện bắt quả tang 07 đối tượng đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền trên 2 chiếu bạc dưới hình thức đánh Liêng và đánh Sâm tại khu vực vỉa hè đối diện nhà số 45, phường Th, quận L, Hà Nội. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang gồm:

- Chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng gồm 5 đối tượng là Hoàng Quang Đ, Phạm Tiến D, Phùng Thị Bích Ph, Phạm Quyết T, Cao Văn L. Tang vật thu trên chiếu bạc gồm: 01 bộ tú lơ khơ (52 quân) và số tiền 5.270.000 đồng.

- Chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm gồm 02 đối tượng là Lê Quyết T, Nguyễn Văn H. Tang vật thu trên chiếu bạc gồm: 01 bộ tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa màu xanh và số tiền 10.061.000 đồng. Lê Quyết T sử dụng số tiền 740.000 đồng để đánh bạc.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Quyết T và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng đến tình hình

trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức việc đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nhằm hưởng lợi bất chính. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Quyết T để quyết định xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội có mức độ, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn (740.000 đồng); bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, như: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhân thân bị cáo mặc dù đã có 01 tiền sự năm 2010 về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa theo luật định; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng. Căn cứ vào các qui định của Nghị quyết số 01/2013/NQ – HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xét thấy bị cáo Lê Quyết T có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là thiếu sót, Tòa án cấp phúc thẩm cần bổ sung.

Từ phân tích trên, cần sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quyết T 03 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Th, quận L, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quyết T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 27/7/2017.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa